TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YL **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2023/QĐST-DS	*YL, ngày 05 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 318,319,320,321,322,323,357,463,466 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 4, khoản 5 Điều 15, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2023/TLST-DS ngày 07 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần V (A)

Trụ sở chính: Số nhà DD, phường C, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức T. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Mạnh H. Chức vụ: Giám đốc A Chi nhánh Phú Thọ.

Trụ sở: Số 1616, H, phường G, TP. V, Phú Thọ.

(Quyết định ủy quyền số 14/2023/QĐ-CTHĐQT, ngày 27/4/2023 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng V V/v ủy quyền thực hiện các công việc liên quan đến công tác xử lý, thu hồi nợ.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Văn T. Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch YL (có mặt).

Trụ sở: Tân 2, thị trấn YL, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

(Văn bản ủy quyền số 10/UQ-LPB.PT, ngày 20/6/2023 của Giám đốc Ngân hàng V – Chi nhánh Phú Thọ).

Đồng bị đơn: Ông Nguyễn Danh H, sinh năm 1983.

Bà Lê Thị Y, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: Khu D, xã G, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

Người đại diện theo ủy quyền của đồng bị đơn:

Ông Hà Đức M, sinh năm 1949 (có mặt)

Địa chỉ: Khu D, xã F, huyện E, tỉnh Phú Thọ.

(Giấy ủy quyền chứng thực số 428 ngày 07/8/2023 của UBND xã L)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Danh H và bà Lê Thị Y nhất trí trả cho Ngân hàng TMCP V(A)-PGD YL số tiền gốc và các khoản tiền lãi đến ngày 09/8/2023 là: 177.343.017đ (Một trăm bảy mươi bảy triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn không trăm mười bảy đồng). Trong đó:

+ Dư nợ gốc khoản vay: 157.500.000 đồng (Nợ gốc quá hạn là 5.000.000 đồng).

+ Dư nợ thẻ tín dụng: 11.204.731 đồng.

+ Lãi trong hạn: 1.202.465 đồng.

+ Lãi trong hạn quá hạn: 7.247.848 đồng.

+ Lãi chậm trả gốc: 187.973 đồng.

Thời hạn trả nợ: Ngày 31/8/2023.

Kể từ ngày 09/8/2023 trở đi ông Hiền và bà Hoa còn phải chịu các khoản tiền lãi trên số tiền chưa thanh toán theo các cam kết mà các bên đã thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng và thẻ tín dụng cho đến khi tất toán các khoản vay.

Kể từ ngày 01/9/2023, nếu ông H và bà Y không trả được nợ hoặc chỉ trả được một phần theo các hợp đồng tín dụng và thẻ tín dụng thì Ngân hàng TMCP V(A)-PGD YL được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo theo hợp đồng thế chấp HĐTC29B2020212 ngày 29/6/2020 và các Phụ lục hợp đồng thế chấp đã ký là 01 bất động sản theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CG453140, do UBND huyện YL, tỉnh Phú Thọ cấp ngày 06/02/2017 để thu hồi nợ vay.

Nếu tài sản thế chấp của ông Hiền và bà Hoa không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP V(A)-PGD YL có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền phát mại các tài sản khác thuộc quyền sử dụng và sở hữu của ông H và bà Y để thu hồi nợ.

2.2. *Về chi phí tố tụng gồm chi phí trích đo bản vẽ và thẩm định tại chỗ:* Ông H và bà Y tự nguyện chịu toàn bộ số tiền là: 3.800.000đ (Ba triệu tám trăm nghìn đồng). Xác nhận đại diện phòng giao dịch YL-Ngân hàng TMCP V(A) đã nộp đủ số tiền 3.800.000đ (Ba triệu tám trăm nghìn đồng). Nay buộc ông H, bà Y phải hoàn trả lại toàn bộ số tiền 3.800.000đ (Ba triệu tám trăm nghìn đồng) cho Ngân hàng TMCP V(A)-PGD YL.

2.3. *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Ông Nguyễn Danh H và bà Lê Thị Y tự nguyện chịu số tiền là: 4.434.000đ (Bốn triệu bốn trăm ba mươi bốn nghìn đồng).

Trả lại cho Ngân hàng TMCP V(A)-PGD YL (Do ông Nguyễn Văn T nộp) số tiền 4.360.000đ (Bốn triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2020/0008735 ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện YL;
- Chi cục THADS huyện YL;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Tuấn Anh